

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THANH MẬN

**ÁN LỆ HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**Ngành: Luật Hình sự và Tố tụng hình sự**

**Mã số: 9.38.01.04**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI - 2019**

*Công trình được hoàn thành tại:*

**VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:  
PGS TS. Trần Văn Độ**

Phản biện 1: GS.TS. Nguyễn Ngọc Anh

Phản biện 2: GS.TS. Hồ Trọng Ngũ

Phản biện 3: PGS.TS. Trương Quang Vinh

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, 477 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Vào hồi ....giờ ... ngày ... tháng ... năm 201....

**CÓ THỂ TÌM THẤY LUẬN ÁN TẠI THƯ VIỆN:**

Thư viện Quốc gia

Thư viện Học viện Khoa học xã hội

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

*Thứ nhất*, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong nội dung cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay. Việc quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật chỉ là một yếu tố cần nhưng chưa đủ của một nhà nước pháp quyền. Nhà nước pháp quyền đòi hỏi pháp luật phải được áp dụng một cách thống nhất. Việc Tòa án áp dụng thống nhất pháp luật thể hiện ở những vụ án giống nhau thì phải được xử như nhau. Án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng từ lâu đã trở nên rất phổ biến và vượt ra khỏi biên giới của truyền thống thông luật, trở thành nguồn pháp luật của nhiều hệ thống pháp luật trên thế giới. Đó là kết quả tất yếu của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập, hợp tác diễn ra mạnh mẽ trong đời sống kinh tế, chính trị và pháp luật của thế giới hiện đại. Hiện nay, trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, các vấn đề về quan hệ tranh chấp, phát sinh trong hoạt động kinh tế, các loại hình tội phạm ở Việt Nam có xu hướng diễn biến phức tạp hơn với nhiều hình thức tinh vi hơn. Luật thành văn đã dẫn bộc lộ những lỗ hổng cần phải được bổ sung và hoàn thiện. Quán triệt sâu sắc quan điểm trong Nghị quyết số 48 và Nghị quyết số 49 của Bộ Chính trị là một yêu cầu cấp thiết. Thừa nhận và áp dụng án lệ là phù hợp với Hiến pháp và pháp luật Việt Nam. Bên cạnh đó, theo quy định thì Hội đồng Thẩm phán TANDTC có trách nhiệm hướng dẫn các Tòa án áp dụng thống nhất pháp luật, có thể thực hiện thông qua việc ban hành Nghị quyết hướng dẫn áp dụng pháp luật và cũng có thể thông qua tuyển chọn, công bố án lệ.

*Thứ hai*, thực tiễn áp dụng pháp luật thành văn trong xét xử các vụ án hình sự ở Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu nhưng vẫn tồn tại những vướng mắc chưa được giải quyết. Kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới là thừa nhận án lệ, nhằm giải quyết những vướng mắc trong hoạt động xét xử mà luật thành văn chưa rõ ràng hoặc chưa có quy phạm điều chỉnh. Án lệ đã và đang trở nên phổ biến, góp phần khắc phục những lỗ hổng của luật thành văn. Trong thực tiễn xét xử các vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay, nhiều vụ án có cùng hành vi, tình tiết tương tự nhau nhưng còn tồn tại cách hiểu khác nhau, dẫn đến việc áp dụng pháp luật chưa thống nhất, đưa đến hệ quả xét xử là khác nhau. Thực tiễn đó đặt ra nhu cầu áp dụng án lệ để giải quyết các vụ án hình sự là một yêu cầu tất yếu khách quan. Do đó, việc nghiên cứu án lệ hình sự

và hiểu thấu đáo về cách thức, quy trình xây dựng và áp dụng án lệ hình sự là một công việc cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Đây là lý do quan trọng để nghiên cứu sinh nghiên cứu đề tài “*Án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay*” nhằm tìm kiếm những giải pháp bứt phá, góp phần xây dựng và áp dụng án lệ trong xét xử các vụ án hình sự một cách hiệu quả.

*Thứ ba*, hiện nay, việc lựa chọn, công bố và áp dụng theo Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐTP, *Về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ*. (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 03). Việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự cũng tuân theo quy trình này. Với quy trình trên, TANDTC đã ban hành được 04 án lệ hình sự (sau đây gọi là ALHS), trong đó 01 ALHS đã có hiệu lực pháp luật, 03 ALHS sẽ có hiệu lực từ ngày 03/12/2018. Kết quả này đã khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước và nỗ lực, quyết tâm cao của lãnh đạo hệ thống Tòa án.

Tuy nhiên, số lượng án lệ hình sự hiện nay còn quá ít. Nguyên nhân chính là do quá trình xây dựng, quy trình tuyển chọn hiện chưa hợp lý, thiếu các tiêu chí riêng biệt, việc áp dụng cũng chưa quy định rõ ràng. Nhiều vấn đề, nội dung liên quan đến án lệ hình sự chưa được nghiên cứu, làm rõ.

Từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài ***Án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay*** làm luận án tiến sĩ Luật học, chuyên ngành Luật hình sự.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### ***2.1. Mục đích nghiên cứu***

Trước yêu cầu cải cách tư pháp và thi hành Hiến pháp năm 2013, xây dựng và áp dụng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng trong xét xử đang là nhiệm vụ cấp thiết. Bởi, án lệ được kỳ vọng sẽ khắc phục những khoảng trống của luật thành văn. Song quyết định và bản án như thế nào thì trở thành án lệ hình sự, và án lệ hình sự thì áp dụng nó như thế nào lại là vấn đề không đơn giản.

Nhận thức được tầm quan trọng trên, mục đích nghiên cứu của luận án là làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về khái niệm án lệ, bản chất, đặc điểm của án lệ hình sự; lý luận về xây dựng và áp dụng án lệ hình sự; thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất yêu cầu, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam trong thời gian tới.

### ***2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Để đạt được mục đích trên, nhiệm vụ nghiên cứu là:

*Thứ nhất*, phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận về án lệ hình sự (khái niệm, bản chất, đặc điểm của án lệ hình sự); lý luận về xây dựng và áp dụng án lệ hình sự.

*Thứ hai*, đánh giá những thành tựu và hạn chế và nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam.

*Thứ ba*, đề xuất yêu cầu, giải pháp góp phần nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Những vấn đề lý luận về án lệ hình sự; lý luận và thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam, giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự trong thời gian tới.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Về nội dung:*

Luận án nghiên cứu lý luận và thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay.

- *Về thời gian:*

Luận án nghiên cứu từ 2005 đến nay (Từ Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, *Về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020* đến nay).

Bên cạnh đó, để đảm bảo tính hệ thống và đạt được mục đích nghiên cứu, luận án có đề cập đến một số nội dung về án lệ, án lệ hình sự trước và sau mốc thời gian nói trên.

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Phương pháp luận**

Luận án nghiên cứu trên cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Nhà nước về nhà nước, pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền, về cải cách tư pháp, lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự, thể hiện trong quá trình chỉ đạo cải cách tư pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: Phương pháp hệ thống hóa, phương pháp phân tích, phương pháp logic, phương pháp thống kê hình sự, phương pháp tổng hợp, phương pháp đối chiếu, phương pháp so sánh, phương pháp chứng minh, phương pháp khảo sát

thực tiễn. Ngoài ra, luận án được nghiên cứu trên cơ sở các chuyên ngành khoa học pháp lý như: Lịch sử pháp luật, lý luận về pháp luật, luật hình sự, tội phạm học, luật tố tụng hình sự, xã hội học pháp luật. Qua đó rút ra những kết luận, đề xuất phù hợp nhằm hoàn thiện các quy định về xây dựng và áp dụng án lệ hình sự.

## **5. Đóng góp mới về khoa học của luận án**

*Thứ nhất*, xây dựng khái niệm, phân tích nội hàm, bản chất, đặc điểm của án lệ hình sự, từ đó đề xuất các tiêu chí để có cơ sở xây dựng ALHS cũng như đề xuất tuyển chọn.

*Thứ hai*, luận án phân tích làm rõ khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc nguyên tắc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự trong hoạt động xét xử, từ đó đề xuất quy trình tuyển chọn, tính chất bắt buộc trong áp dụng ALHS.

*Thứ ba*, thông qua việc phân tích thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của những thành tựu, hạn chế trong xây dựng và áp dụng án lệ hình sự, luận án làm rõ thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam kể từ khi án lệ hình sự đầu tiên được công bố.

*Thứ tư*, trên cơ sở những yêu cầu đặt ra, luận án mạnh dạn đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam trong thời gian tới.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Luận án khắc phục sự thiếu vắng những công trình khoa học nghiên cứu về án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay.

Luận án là công trình đầu tiên và duy nhất tại thời điểm hiện nay nghiên cứu về án lệ hình sự ở Việt Nam, góp phần bổ sung lý luận về án lệ hình sự, lý luận về xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam.

Luận án xây dựng và làm rõ một số vấn đề lý luận về án lệ hình sự như: Xây dựng khái niệm, phân tích nội hàm, bản chất, đặc điểm của án lệ hình sự. Đồng thời phân tích làm rõ khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc nguyên tắc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự trong hoạt động xét xử.

Những đóng góp trên sẽ góp phần xây dựng và hoàn thiện lý luận về án lệ hình sự, xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay. Là cơ sở để các nghiên cứu tiếp theo có thể kế thừa và phát triển lý luận về xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam. Mở ra hướng nghiên cứu về án lệ hình sự trong các chế định cụ thể của pháp luật hình sự.

## **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

- Kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo cho hệ thống Tòa án Việt Nam tiếp tục triển khai xây dựng và áp dụng án lệ hình sự.

- Là tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, giảng dạy về luật, hành nghề luật... Đặc biệt, các cơ sở đào tạo có thể tham khảo trong việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo đại học, đào tạo Nghiệp vụ xét xử.

- Là tài liệu để các cá nhân, tổ chức quan tâm nghiên cứu, gợi mở một số hướng nghiên cứu về án lệ trong các lĩnh vực khác (nghiên cứu án lệ dân sự, án lệ hành chính...). Đặc biệt có thể mở ra hướng nghiên cứu chuyên sâu về án lệ dân sự đang là yêu cầu cấp bách hiện nay.

## **7. Kết cấu của luận án**

Luận án gồm phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án gồm 04 chương, 10 tiết.

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu về án lệ hình sự

Chương 2: Những vấn đề lý luận về án lệ hình sự, xây dựng và áp dụng án lệ hình sự

Chương 3: Thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam

Chương 4: Yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam

## **Chương 1**

### **TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU VỀ ÁN LỆ HÌNH SỰ**

#### **1.1. Tình hình nghiên cứu**

##### **1.1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài**

*1.1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về khái niệm, vị trí, vai trò, đặc điểm của án lệ*

Cuốn sách *Precedent In law* (Tạm dịch: Án lệ trong pháp luật), của Gernald J.Postema; Cuốn sách *Introduction, quoted by J.A.G. Pacock in The Ancient Constitution And the Feudal Law* (Tạm dịch: Giới thiệu, trích dẫn bởi J.A.G. Pacock trong Hiến pháp cổ đại và Luật phong kiến) của Sir John Davies; Cuốn sách *Institutes, I, Sec.138. quoted by Gerald J.Postema, Some Roots Of our Nation Of Precedent, In "Precedent In*

*Law*” (Tạm dịch: Nguồn gốc của án lệ, trích trong “án lệ trong pháp luật” của Coke; Cuốn sách *Commentaries (13<sup>th</sup> ed) on the Law of England* (Tạm dịch: Bình luận về pháp luật của nước Anh) của Blackstone; Cuốn sách “*Interpreting Precedents*” (Tạm dịch: Giải thích các án lệ) của hai tác giả D.Neil Mac Cormick, Robert S.Summer; Cuốn sách *Jurisprudence Theory and context* (Tạm dịch: Lý thuyết và thực tiễn tư pháp) của Brian Bix; Cuốn sách *The Rule of Precedent* (Tạm dịch: Vai trò của án lệ) của Theodore M.Benditt; Cuốn sách *Precedent in the Federal Republic of Germany*, in “*Interpreting Precedents A Comparative Study*” (Tạm dịch: Án lệ của Cộng hòa Liên bang Đức, trong “giải thích án lệ một nghiên cứu so sánh) của Alexy, Robert and Ralf Dreier; Cuốn sách *French Legal Method* (Tạm dịch: Phương pháp luật của Pháp) của nhà luật học người Pháp, Eva Steiner.

*1.1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu về tiêu chí, đặc điểm, nguyên tắc xây dựng và áp dụng án lệ*

Bài viết “Chế độ liên quan đến án lệ của Hàn Quốc” của Yoonmin Rah; Cuốn sách “*Interpreting Precedents - A comparative study*” (Tạm dịch Giải thích các án lệ - nghiên cứu so sánh) của D.Neil Mac Cormick (1997); Cuốn sách “*Judicial Reasoning and The doctrine of Precedent in Autralia*” (Lập luận tư pháp và nguyên tắc án lệ ở Úc) của tác giả Alastair MacAdam và John Pyke (1998); Luận án tiến sĩ *Evaluation of the applicability of Common law approaches to precedent in VietNam* (Tạm dịch: Đánh giá khả năng áp dụng án lệ ở hệ thống pháp luật Common law vào Việt Nam) của Đỗ Thị Mai Hạnh được hoàn thành tại Đại học Wollongong Australia (2011)

### **1.1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở Việt Nam**

*1.1.2.1. Nhóm công trình nghiên cứu về khái niệm, vị trí, vai trò, đặc điểm và lịch sử ra đời của án lệ*

Công trình nghiên cứu khoa học cấp bộ *Triển khai án lệ vào công tác xét xử của Tòa án Việt Nam* của Trương Hòa Bình - Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao (Chủ nhiệm, 2012); Bài viết “Về án lệ của Việt Nam hiện nay” của Đặng Quang Phương, nguyên Phó Chánh án thường trực TANDTC; Bài viết “Nhận thức chung về án lệ, tầm quan trọng của án lệ trong công tác xét xử, khái quát các trường phái án lệ trên thế giới” của Nguyễn Văn Cường (2009); Bài viết “Vấn đề áp dụng án lệ ở Việt Nam” của Dương Bích Ngọc và Nguyễn Thị Thủy (2009); Luận án *Lý luận và thực tiễn về án lệ trong hệ thống pháp luật của các nước Anh, Mỹ, Pháp, Đức và những kiến nghị đối với Việt Nam* của Nguyễn Văn Nam (2011);



Bài viết “Quy định về án lệ trong Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 - nhìn từ góc độ bản chất của án lệ” của Đậu Công Hiệp và Hà Thị Phương Trà; Cuốn sách “*Xã hội học pháp luật*” của Võ Khánh Vinh; Cuốn sách “*Luật hình sự so sánh*” của Hồ Sỹ Sơn (2018).

*1.1.2.2. Nhóm công trình nghiên cứu về tiêu chí, quy trình lựa chọn, đặc điểm, nguyên tắc xây dựng và áp dụng án lệ*

Bài viết “Án lệ Nhật Bản và một số vấn đề đặt ra khi đưa án lệ vào công tác xét xử tại Tòa án Việt Nam” của Nguyễn Văn Cường (2009); Bài viết “Án lệ của Tòa án tối cao - Kinh nghiệm của Pháp đối với sự phát triển án lệ tại Việt Nam” được đăng trên Tạp chí Tòa án nhân dân của Đồn Văn Đại số 13 (2011); Bài viết “Bản về tiêu chí, quy trình tuyên chọn án lệ” của Trần Văn Tuấn (2015); Bài viết “Quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ tại Việt Nam” của Chu Thành Quang đăng trên kỷ yếu Hội thảo *Án lệ - lý luận, thực tiễn ở Việt Nam và một số nước* được tổ chức tại Đại học Luật Hà Nội (2017); Bài viết “Thách thức và định hướng triển khai áp dụng án lệ ở Việt Nam” của Châu Hoàng Thân được đăng trên tạp chí Nhà nước và pháp luật (số 2/2016); Luận án tiến sĩ *Chức năng tạo lập án lệ của Tòa án* của Đỗ Thanh Trung (2018); Cuốn sách *Nguồn của luật hình sự Việt Nam* của Nguyễn Anh Tuấn (2010); Bài viết *Nội dung, cách thức xây dựng và áp dụng ALHS số 01* của Trần Thị Quyên đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “Án lệ - Lý luận, thực tiễn ở Việt Nam và một số nước (2017).

## **1.2. Nhận xét về tình hình nghiên cứu**

### **1.2.1. Nhận xét tổng quát**

Qua khảo cứu các công trình nghiên cứu về án lệ, ALHS đã được công bố trong và ngoài nước cho thấy:

*Thứ nhất*, các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu lịch sử, quá trình thừa nhận án lệ là một nguồn luật tại các quốc gia theo hai hệ thống luật Common law và Civil law. Quan niệm về khái niệm, đặc điểm, vai trò, cách thức xây dựng và nguyên tắc áp dụng án lệ của các trường phái khác nhau tại các quốc gia trên thế giới. Đối với mỗi hệ thống Tòa án khác nhau, việc áp dụng án lệ là khác nhau. Do hệ thống luật pháp và cách thức tổ chức hoạt động của hệ thống Tòa án của các nước đó. Bên cạnh đó, khi xây dựng án lệ, các công trình lưu ý tiêu chí lựa chọn, công bố, đề xuất hướng xây dựng và phát triển án lệ, cách thức áp dụng. Đây được xem là kinh nghiệm đối với Việt Nam khi thừa nhận, xây dựng và áp dụng án lệ.

*Thứ hai*, các công trình nghiên cứu của tác giả trong nước bước đầu làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò của án lệ nói chung.

*Thứ ba*, đã có một số công trình đề cập đến việc áp dụng án lệ trong giải quyết vụ án hình sự.

*Thứ tư*, bên cạnh những công trình nghiên cứu trực tiếp đến vấn đề xây dựng, áp dụng án lệ nói chung, ALHS nói riêng thì cũng có một số công nghiên cứu sâu sắc về xã hội học pháp luật và cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người. Đây là những công trình nghiên cứu có hệ thống về vấn đề hoàn thiện pháp luật nhằm xây dựng cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người, về việc hoàn thiện pháp luật phải trên cơ sở thực tiễn, tính xã hội của pháp luật.

### ***1.2.2. Một số vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu***

Luận án tập trung làm rõ những nội dung sau:

*Thứ nhất*, phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận về ALHS, xây dựng và áp dụng ALHS.

Trong hệ thống pháp luật Việt Nam, án lệ nói chung, ALHS nói riêng còn là vấn đề mới. Do đó, để đạt được mục đích nghiên cứu, đề tài luận án làm rõ những vấn đề lý luận về ALHS, xây dựng và áp dụng ALHS tức là tập trung phân tích, làm rõ nội hàm khái niệm ALHS, chỉ ra bản chất, đặc điểm và vai trò của ALHS. Bên cạnh đó, đề tài luận án phân tích, làm rõ khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc xây dựng và áp dụng ALHS. Đây là cơ sở để chỉ ra đặc thù của ALHS so với các loại án lệ khác.

*Thứ hai*, phân tích, làm rõ thực tiễn xây dựng và áp dụng ALHS ở Việt Nam

Ở Việt Nam, việc thừa nhận án lệ nói chung, ALHS nói riêng trong hệ thống pháp luật là cả một quá trình rất dài. Án lệ nói chung, ALHS nói riêng đã từng được thừa nhận là nguồn trong lịch sử pháp luật Việt Nam. Vì vậy, khi nghiên cứu thực tiễn xây dựng, áp dụng ALHS ở Việt Nam, luận án sẽ nghiên cứu thông qua 2 giai đoạn: Giai đoạn 1: Thực tiễn xây dựng và áp dụng ALHS trước năm 2015; giai đoạn 2: Thực tiễn xây dựng và áp dụng ALHS từ năm 2015 đến nay. Ở mỗi giai đoạn, làm rõ những đặc trưng trong việc tuyển chọn, công bố ALHS thông qua các cơ quan có thẩm quyền và những hoạt động của chủ thể có thẩm quyền áp dụng ALHS trong thực tiễn xét xử. Trên cơ sở phân tích thực tiễn xây dựng và áp dụng ALHS, đề tài luận án bước đầu đánh giá những thành tựu đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong quá trình xây dựng và áp dụng ALHS nhằm hướng tới tìm kiếm giải pháp khắc phục hạn chế đó.

*Thứ ba*, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng và áp dụng ALHS ở Việt Nam.

Những vấn đề đặt ra ở trên sẽ được nghiên cứu sinh phân tích làm rõ một cách sâu sắc trong các chương tiếp theo của Luận án.

### **1.3. Giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu**

#### **1.3.1. Giả thuyết nghiên cứu**

Với đề tài “*ALHS ở Việt Nam hiện nay*”, nghiên cứu sinh đặt ra các giả thuyết nghiên cứu như sau:

- Từ năm 2004 cho đến nay, Tòa án nhân dân tối cao thường xuyên công bố những quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng Thẩm phán (HĐTP) của TANDTC. Đây là một trong những bước chuẩn bị cần thiết sự thừa nhận và phát triển Án lệ ở Việt Nam. Theo tinh thần Nghị quyết 49/NĐ-TW ngày 02 tháng 06 năm 2005, Tòa án nhân dân tối cao có nhiệm vụ tổng kết kinh nghiệm xét xử, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, phát triển án lệ và xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm. Việc nghiên cứu về án lệ nói chung, ALHS nói riêng ở Việt Nam hiện nay là vấn đề cấp bách.

- ALHS được thừa nhận là một yếu tố khách quan trọng hệ thống pháp luật, nó góp phần đảm bảo tính công bằng, thống nhất, dễ đánh giá và tiên đoán định hướng áp dụng của pháp luật và án lệ còn có vai trò phát huy tính thực tiễn trong đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay. Nghiên cứu vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng và áp dụng ALHS có hiệu quả sẽ khắc phục những khiếm khuyết của pháp luật. Đây là một nội dung quan trọng trong quá trình đổi mới xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt nam. Tuy nhiên, việc xây dựng và áp dụng ALHS ở Việt Nam hiện nay đang còn có những hạn chế cần phải được khắc phục, góp phần phát huy vai trò của ALHS trong thực tiễn bù đắp cho những hạn chế của luật thành văn.

#### **1.3.2. Câu hỏi nghiên cứu**

Để giải quyết các nội dung của đề tài, tác giả đưa ra một số câu hỏi nghiên cứu cần giải đáp sau đây:

*Câu hỏi thứ nhất:* Lý luận xây dựng và áp dụng ALHS ở Việt Nam hiện nay?

*Câu hỏi thứ hai:* ALHS (ở Việt Nam hiện nay) là gì?

Câu hỏi này nhằm làm rõ nội hàm khái niệm “ALHS”, xác định phạm vi ALHS bao gồm những phạm vi nào, phân trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự có được coi là tiêu chí để xây dựng án lệ dân sự trong hình sự không.

*Câu hỏi thứ ba:* Hiện nay, ALHS ở Việt Nam được xây dựng như thế nào?

Câu hỏi này nhằm mục đích làm rõ quá trình lựa chọn, công bố án lệ ở Việt Nam hiện nay. Bên cạnh những thuận lợi, còn tồn tại hạn chế, vướng mắc gì trong quá trình tuyển chọn án lệ của Tòa án. Phân biệt quy trình tuyển chọn ALHS có gì khác với quy trình tuyển chọn các loại án lệ khác? để nhằm hoàn thiện pháp điển hóa quy trình này cho chặt chẽ.

*Câu hỏi thứ tư:* Trong thực tiễn ALHS được áp dụng như thế nào?

Câu hỏi này nhằm hướng đến việc làm rõ thực trạng áp dụng án lệ ở Việt Nam hiện nay như thế nào có, những thuận lợi và khó khăn gì cần khắc phục.

Thực tiễn của việc áp dụng phần xác định tội danh và quyết định hình phạt và phân xác định trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự.

*Câu hỏi thứ năm:* Việc xây dựng và áp dụng ALHS ở Việt Nam hiện nay có những thành tựu và hạn chế gì, nguyên nhân của thành tựu và hạn chế?

*Câu hỏi thứ sáu:* Có những giải pháp gì để nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng ALHS? (Yêu cầu, giải pháp để xây dựng và áp dụng án lệ có hiệu quả nhằm khắc phục những hạn chế của luật thành văn)

Câu hỏi này nhằm hướng đến làm rõ yêu cầu, giải pháp, nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng và áp dụng ALHS.

## **Kết luận chương 1**

Trên thế giới, cùng với lịch sử ra đời và những đóng góp có giá trị to lớn của án lệ trong thực tiễn hoạt động xét xử thì chỗ đứng của án lệ trong các công trình nghiên cứu cũng không thể thiếu vắng, thậm chí những sản phẩm khoa học nghiên cứu về án lệ còn được đánh giá là đồ sộ. Tuy nhiên, đối với Việt Nam, án lệ nói chung, ALHS nói riêng là một vấn đề còn rất mới. Án lệ chính thức được thừa nhận trong pháp luật Việt Nam trong thời gian 03 năm (2015 - 2019). Khoảng thời gian trên ghi dấu những bước đi đầu tiên cho thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ ở Việt Nam cũng là sự khởi đầu cho những tìm tòi, nghiên cứu tổng kết thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ bằng những công trình khoa học. Tuy nhiên hiện nay, chưa có công trình nghiên cứu nào chuyên sâu và toàn diện về ALHS ở Việt Nam hiện nay, đây là khoảng trống mà nghiên cứu sinh tiếp tục làm rõ trong công trình nghiên cứu của mình, góp phần vào việc xây dựng, hoàn thiện lý luận về ALHS.

## Chương 2

# NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ÁN LỆ HÌNH SỰ, XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG ÁN LỆ HÌNH SỰ

### **2.1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm và vai trò của án lệ hình sự**

#### **2.1.1. Khái niệm án lệ hình sự**

*Án lệ hình sự ở Việt Nam là một loại án lệ, được hình thành bởi Tòa án, chứa đựng những lập luận trong bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhằm làm rõ, giải thích những quy định của pháp luật hình sự còn có cách hiểu khác nhau, được lựa chọn, công bố theo một trình tự, thủ tục nhất định, có giá trị để áp dụng thống nhất pháp luật hình sự đối với những vụ án tương tự về sau.*

#### **2.1.2. Bản chất và đặc điểm của án lệ hình sự**

*\* Bản chất của án lệ hình sự*

Khi đề cập đến bản chất của ALHS thì không thể tách rời bản chất của pháp luật (bao gồm luật thành văn tồn tại dưới dạng các văn bản quy phạm pháp luật và án lệ).

Trên cơ sở lý luận về sự hình thành của pháp luật (bao gồm luật thành văn và án lệ) trong lịch sử xã hội và bản chất của pháp luật. Có thể rút ra một số nội dung sau đây:

*Một là*, việc xây dựng pháp luật, ALHS đều xuất phát từ thực tiễn điều chỉnh các quan hệ xã hội trong một xã hội có sự phân chia giai cấp dẫn đến sự hình thành của nhà nước và pháp luật.

*Hai là*, chủ thể ban hành pháp luật (pháp luật thành văn và án lệ) là giai cấp cầm quyền có vai trò quản lý xã hội. Tuy nhiên, pháp luật thành văn được hình thành trên cơ sở ban hành các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước của Thẩm quyền.

*Ba là*, trong một xã hội có giai cấp có nhà nước thì có thể pháp luật chỉ tồn tại dưới hình thức các văn bản quy phạm pháp luật, án lệ, hoặc chỉ tồn tại dưới hình thức các văn bản quy phạm pháp luật. Điều này phụ thuộc vào bối cảnh lịch sử, truyền thống lập pháp...

*\* Đặc điểm của án lệ hình sự*

*Một là*, chủ thể tạo lập nên ALHS là Tòa án, đặc trưng khác của án lệ nói chung, ALHS nói riêng, đó là án lệ được hình thành từ thực tế trong từng vụ án hình sự cụ thể.

*Hai là*, đặc điểm về nội dung ALHS chứa đựng những lập luận nhằm giải thích rõ những căn cứ pháp lý còn chưa thống nhất trong cách hiểu, những hành vi, tình tiết chưa được làm rõ. Như vậy,

ALHS chỉ làm sáng tỏ những quy định về hành vi, tình tiết được quy định trong pháp luật hình sự mà *không tạo ra quy định mới về tội phạm*, hay sáng tạo ra một tội phạm mới.

*Ba là*, ALHS phải được lựa chọn theo một trình tự, thủ tục nhất định. Điều đó đảm bảo cho ALHS tính chặt chẽ và đảm bảo chất lượng nhằm khắc phục những hạn chế của luật thành văn và đảm bảo thực hiện trong thực tiễn vì mang tính phổ biến.

*Bốn là*, ALHS có thể thay đổi theo sự thay đổi của thời gian, điều đó thể hiện tính linh hoạt, mềm dẻo của án lệ phù hợp với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội.

### **2.1.3. Vai trò của án lệ hình sự**

*Một là*, án lệ hình sự có vai trò, góp phần bổ sung, hoàn thiện quá trình xây dựng và áp dụng pháp luật hình sự;

*Hai là*, án lệ hình sự góp phần tăng cường việc bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật khi áp dụng ALHS;

*Ba là*, án lệ hình sự góp phần cụ thể hóa ý nghĩa của những quy định pháp luật hình sự mang tính trừu tượng thông qua việc giải thích pháp luật hình sự;

*Bốn là*, án lệ hình sự thống nhất trong việc áp dụng pháp luật hình sự, đảm bảo tính ổn định của pháp luật hình sự.

### **2.1.4. Phân biệt án lệ hình sự với các loại án lệ khác**

*Thứ nhất*, mối quan hệ giữa án lệ hình sự với án lệ hành chính

*Thứ hai*, mối quan hệ giữa án lệ hình sự với án lệ dân sự

Tóm lại, sự phân tích, so sánh làm rõ sự khác biệt giữa án lệ hình sự với các loại án lệ khác (Hành chính, Dân sự, Kinh doanh thương mại, Lao động, Hôn nhân gia đình) có ý nghĩa quan trọng cho việc xác định các tiêu chí để tuyển chọn án lệ hình sự phù hợp với thực tiễn nhằm phát huy hiệu quả của việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự. Từ đó có cơ sở đề xuất quy trình tuyển chọn và áp dụng án lệ hình sự riêng.

## **2.2. Khái niệm, đặc điểm và những nguyên tắc xây dựng án lệ hình sự**

### **2.2.1. Khái niệm xây dựng án lệ hình sự**

Quá trình xây dựng pháp luật hay con đường hình thành pháp luật thực chất là quá trình, cách thức tạo ra pháp luật trong lịch sử. Pháp luật không phải ngẫu nhiên mà có và không phải là hiện tượng được áp đặt từ bên ngoài vào xã hội mà nó là sản phẩm của ý thức con người, trong một xã hội có giai cấp. Đó là kết quả của quá trình nhận thức chủ quan của con người về thế giới khách quan.

*Xây dựng ALHS ở Việt Nam hiện nay là quá trình tuyển chọn, công bố của cơ quan có thẩm quyền theo trình, tự thủ tục, hình thức do pháp luật quy định, để áp dụng cho giải quyết các vụ án hình sự tương tự về sau.*

### **2.2.2. Đặc điểm của xây dựng án lệ hình sự**

*Một là, xây dựng ALHS là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước; Hai là, xây dựng ALHS mang tính phổ biến, khuôn mẫu, chuẩn mực pháp lý; Ba là, xây dựng ALHS mang tính hệ thống; Bốn là, xây dựng ALHS phải tuân thủ theo một quy trình chặt chẽ theo trình tự thủ tục nhất định; Năm là, chủ thể tạo lập ra ALHS chính là các Thẩm phán.*

### **2.2.3. Nguyên tắc xây dựng án lệ hình sự Việt Nam**

Hoạt động xây dựng án lệ hình sự mang tính quyền lực nhà nước tác động lên toàn xã hội. Do vậy hoạt động xây dựng án lệ hình sự phải tuân thủ những nguyên tắc cơ bản nhằm đảm bảo quyền lực nhà nước được thực hiện và được kiểm soát một cách chặt chẽ.

*Một là, nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với hoạt động xây dựng pháp luật nói chung, hoạt động xây dựng án lệ hình sự nói riêng.*

*Hai là, nguyên tắc khách quan*

*Ba là, nguyên tắc pháp chế*

*Năm là, nguyên tắc khoa học*

*Bốn là, nguyên tắc dân chủ*

## **2.3. Khái niệm, đặc điểm và các nguyên tắc áp dụng án lệ hình sự.**

### **2.3.1. Khái niệm áp dụng án lệ hình sự**

Áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng ALHS nói riêng là hình thức thực hiện pháp luật, trong đó nhà nước thông qua các cơ quan nhà nước hoặc nhà chức trách có Thẩm quyền tổ chức cho các chủ thể thực thi pháp luật, thực hiện những quy định của pháp luật hoặc tự mình căn cứ vào các quy định của pháp luật để tạo ra các quyết định để làm phát sinh, thay đổi, đình chỉ hoặc chấm dứt những quan hệ pháp luật cụ thể.

Có thể rút ra khái niệm áp dụng án lệ hình sự như sau:

*Áp dụng án lệ hình sự là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền trong quá trình tiến hành tố tụng hình sự căn cứ vào pháp luật và án lệ hình sự nhằm giải quyết các vụ án hình sự các giai đoạn từ khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử.*

### **2.3.2. Đặc điểm của áp dụng án lệ hình sự**

*Thứ nhất*, là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước.

*Thứ hai*, là hoạt động phải tuân thủ theo những hình thức và thủ tục chặt chẽ do pháp luật quy định.

*Thứ ba*, áp dụng ALHS là hoạt động điều chỉnh mang tính chất cá biệt, cụ thể đối với những quan hệ xã hội nhất định.

*Thứ tư*, áp dụng ALHS là hoạt động đòi hỏi tính sáng tạo.

### **2.3.3. Nguyên tắc áp dụng án lệ hình sự**

*Một là*, có căn cứ, lí do xác đáng khi áp dụng án lệ hình sự. Chỉ áp dụng án lệ hình sự khi những vụ án hình sự có những hành vi, tình tiết còn cách hiểu khác nhau mà đã được lập lập giải thích trong một án lệ hình sự.

*Hai là*, áp dụng án lệ hình sự phải đảm bảo đúng, công bằng đối với mỗi trường hợp cụ thể.

*Ba là*, áp dụng án lệ hình sự phải đảm bảo tính pháp chế. Điều này đòi hỏi việc.

## **Kết luận Chương 2**

Trên cơ sở nghiên cứu khái niệm “án lệ” theo các quan điểm khác nhau của một số nước trên thế giới theo hệ thống Common Law (thông luật) và hệ thống Civil Law (luật thành văn), nghiên cứu sinh đã đưa ra khái niệm án lệ hình sự, bản chất, đặc điểm, vai trò của ALHS, lý luận về xây dựng và áp dụng ALHS với những đặc trưng riêng. Thông qua đó thấy được vai trò, đặc điểm của án lệ hình sự và vai trò của nó trong thực tiễn xét xử các vụ án hình sự. Qua đó, nghiên cứu sinh cho rằng án lệ hình sự đã có thời gian tồn tại trong tiến trình lịch sử lập pháp của Việt Nam. Vấn đề xây dựng và áp dụng án lệ hình sự có những đặc điểm chung của hoạt động xây dựng và áp dụng pháp luật như: xây dựng và áp dụng án lệ hình sự mang tính quyền lực nhà nước; là hoạt động phải tuân thủ những hình thức và thủ tục chặt chẽ do pháp luật quy định; là hoạt động điều chỉnh mang tính cá biệt, cụ thể; là hoạt động đòi hỏi tính sáng tạo. Bên cạnh đó việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự cũng có các yêu cầu mang tính nguyên tắc, nhằm đảm bảo hiệu quả của hoạt động xây dựng và áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng án lệ hình sự nói riêng.



## **Chương 3**

# **THỰC TIỄN XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG ÁN LỆ HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM**

### **3.1. Thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự**

#### ***3.1.1. Thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự giai đoạn trước năm 2015***

Án lệ đã từng được thừa nhận như một nguồn của pháp luật trong lịch sử pháp luật Việt Nam.

*Giai đoạn trước năm 1975:* Ngay trong thời kỳ Pháp thuộc, án lệ được coi là nguồn của pháp luật, có vai trò tương đối quan trọng trong việc giải thích, bổ sung pháp luật, dựa trên những văn bản có tính nguyên tắc của toà án hành chính hoặc toà án tư pháp. Đến thời kỳ phong kiến, án lệ tồn tại dưới dạng các phán quyết, chiếu, sắc dụ, lệnh của nhà vua.

*Giai đoạn miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội,* có nhiều văn bản ghi nhận sự tồn tại của án lệ đó là: Thông tư số 442/TTg ngày 19/01/1955 của Thủ tướng

*Giai đoạn từ năm 1975 đến trước năm 2004,* trong giai đoạn này khái niệm án lệ hầu như không được sử dụng chính thức trong các sách, báo pháp lý mà chỉ được bàn luận mang tính chất nghiên cứu học thuật.

*Từ năm 2003 đến trước năm 2014:* Năm 2003, Tòa án nhân dân tối cao thường xuyên chọn lọc và công bố các quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hay công khai các bản án trong sổ tay Thẩm phán trên nhiều kênh thông tin đại chúng cũng như những văn bản tổng kết hướng dẫn nghiệp vụ xét xử hàng năm. Thời gian này, việc sử dụng những bản án được công khai trong thực tiễn pháp lý vẫn chỉ mang tính chất tham khảo trong quá trình nghiên cứu, giải quyết vụ án mà không phải là căn cứ pháp lý cho việc xét xử. Tuy nhiên, đây chính là mầm mống cho sự thừa nhận án lệ ở Việt Nam.

#### ***3.1.2. Thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự giai đoạn từ năm 2015 đến nay***

Phát triển án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay. Quốc hội giao cho Tòa án nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ quan trọng này. Đến nay, đã có 26 án lệ được công bố, trong đó có 04 án lệ hình sự. Mặc dù số lượng án lệ được ban hành còn khiêm tốn nhưng

đã thể hiện được quyết tâm chính trị cao của Tòa án nhân dân tối cao trong việc phát triển án lệ. Kể từ khi công bố, 26 án lệ đầu tiên đã thực sự đi vào cuộc sống, được các Thẩm phán viện dẫn, áp dụng trong thực tiễn xét xử và được dư luận đánh giá cao.

### **3.2. Đánh giá thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự**

#### **3.2.1. Thành tựu và nguyên nhân trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự**

*\* Những thành tựu đã đạt được trong việc xây dựng án lệ và chuẩn bị cho việc áp dụng án lệ hình sự.*

*Thứ nhất*, Đảng, Nhà nước đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng. Đây là chủ trương, sự chỉ đạo đúng đắn được xã hội thừa nhận.

*Thứ hai*, TANDTC đã tạo ra các tiền đề cho việc thừa nhận và áp dụng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng ở Việt Nam.

*Thứ ba*, chủ trương phát triển án lệ đã được thể chế hóa trong Hiến pháp năm 2013.

*Thứ tư*, TANDTC đã ban hành được quy trình để xây dựng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng.

*Thứ năm*, TANDTC đã ban hành được 04 ALHS án lệ hình sự, góp phần hoàn thiện những khoảng trống của pháp luật nói chung, pháp luật hình sự nói riêng.

*\* Những kết quả đã đạt được trong việc chuẩn bị cho áp dụng án lệ hình sự*

Kể từ khi các án lệ đầu tiên được công bố cho đến nay, theo kết quả khảo sát, ALHS chưa được triển khai áp dụng trong thực tiễn xét xử (**Phụ lục 05**). Tuy nhiên, việc chuẩn bị những điều kiện cho việc áp dụng hiệu quả ALHS trong thời tới cũng chính là những thành tựu bước đầu, rất quan trọng, cụ thể như sau:

*Một là*, xây dựng văn bản hướng dẫn áp dụng án lệ.

*Hai là*, ban hành Nghị quyết hướng dẫn viết bản án hình sự.

*Ba là*, tổ chức đưa nội dung về án lệ vào chương trình đào tạo

*Bốn là*, tổ chức hội nghị tổng kết 3 năm việc xây dựng và áp dụng án lệ ở Việt Nam

*\* Nguyên nhân của những thành tựu*

*Một là*, Đảng, Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao đã nhận thức được tầm quan trọng về vị trí, vai trò của án lệ nói chung, ALHS nói riêng trong thực tiễn xây dựng và áp dụng pháp luật.

Hai là, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ động, tích cực triển khai quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng án lệ.

### **3.2.2. Những hạn chế và nguyên nhân trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự**

#### **3.2.2.1. Những hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự**

*\* Hạn chế chung của cả việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự*

*Thứ nhất*, việc xây dựng án lệ hình sự còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng.

*Thứ hai*, hoạt động nghiên cứu về án lệ hình sự còn chưa được chú trọng triển khai.

*\* Hạn chế trong việc xây dựng*

*Thứ nhất*, chưa có sự thống nhất trong quy định của Hiến pháp, pháp luật về xây dựng án lệ hình sự.

*Thứ hai*, chưa có quy trình riêng về lựa chọn, công bố, áp dụng án lệ hình sự trong khi quy trình về lựa chọn, công bố, áp dụng án lệ nói chung còn quá chặt chẽ.

*Thứ ba*, chất lượng đội ngũ Thẩm phán xét xử vụ án hình sự các cấp còn tồn tại những hạn chế nhất định về trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất nghề nghiệp, điều này ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng bản án hình sự (nguồn để phát triển thành án lệ hình sự).

*Thứ tư*, chất lượng viết bản án, quyết định của Tòa án các cấp còn có một số hạn chế.

*\* Hạn chế trong việc áp dụng*

Bộ luật tố tụng hình sự 2015 chưa ghi nhận việc áp dụng án lệ trong xét xử mà mới ghi nhận tại Điểm d Khoản 2, Điều 260 “ Nhận định của Hội đồng xét xử phải phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội, xác định bị cáo có tội hay không và nếu bị cáo có tội thì là tội gì, theo Điểm, Khoản, Điều nào của BLHS **và của văn bản quy phạm pháp luật khác được** áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cần phải xử lý như thế nào. Nếu bị cáo không có tội thì bản án phải ghi rõ những căn cứ xác định bị cáo không có tội và việc giải quyết khôi phục danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của họ theo quy định của pháp luật;” và Điểm b Khoản 3 Điều 260 là “Tóm tắt nội dung vụ án, quyết định trong bản án sơ thẩm; nội dung kháng cáo, kháng nghị; nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm, những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị; điểm, khoản, điều của BLHS **và của văn bản quy phạm pháp luật khác** mà Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ để giải quyết vụ án;”.

3.2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự

\* Nguyên nhân chung của những hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự

Nguyên nhân của hạn chế trên là do: *Thứ nhất*, Việt Nam còn đang trong giai đoạn đầu tiên của quá trình tìm tòi thực nghiệm về xây dựng và áp dụng án lệ nên tồn tại những hạn chế là tất yếu; *Thứ hai*, công tác nghiên cứu lý luận về án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng ở Việt Nam hiện nay còn khiêm tốn; *Thứ ba*, thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự còn có những quan điểm chưa thống nhất. Dẫn đến công tác áp dụng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng vẫn còn những hạn chế nêu trên.

\* Nguyên nhân hạn chế trong việc xây dựng

Ngoài những nguyên nhân chung của hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự như đã nêu trên, thì hạn chế cụ thể là

*Một là*, chưa có Nghị quyết riêng về quy trình tuyển chọn án lệ hình sự, bởi án lệ hình sự có những đặc trưng riêng.

*Hai là*, chưa xác định các tiêu chí cụ thể để tuyển chọn bản án có thể trở thành án lệ.

*Ba là*, hiện nay phạm vi của án lệ hình sự chưa được xác định rõ ( pháp luật hình sự về nội dung, pháp luật hình sự về tố tụng và trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự) làm cho thiếu cơ sở trong việc tuyển chọn án lệ hình sự.

\* Nguyên nhân hạn chế trong việc áp dụng

*Một là*, chưa có quy định bắt buộc áp dụng án lệ hình sự

*Hai là*, việc áp dụng án lệ hiện nay còn hạn chế là do số lượng án lệ hình sự ban hành còn rất ít.

*Ba là*, kỹ năng của các chủ thể áp dụng án lệ hình sự còn hạn chế

*Bốn là*, bên cạnh đó, việc hướng dẫn áp dụng án lệ vẫn còn những hạn chế nhất định, theo Nghị quyết 03, án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng vẫn chưa có quy định bắt buộc áp dụng.

### **Kết luận Chương 3**

Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐTP ngày 28/10/2015 Về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ quy định việc xây dựng và phát triển án lệ nói chung, mà chưa đưa ra được quy trình xây dựng và áp dụng án lệ hình sự. Việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay vẫn được

tiến hành thông qua một quy trình hết sức chặt chẽ từ khâu rà soát, phát hiện, đề xuất, phát triển thành án lệ đến lấy ý kiến, tư vấn, thông qua, công bố án lệ theo quy trình chung của nghị quyết 03. Việc áp dụng án lệ hình sự cũng phải tuân thủ những nguyên tắc theo nghị quyết 03 trong xét xử để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm việc áp dụng thống nhất trong thực tiễn áp dụng pháp luật. Việc nghiên cứu thực tiễn về xây dựng và áp dụng án lệ có vai trò quan trọng để nghiên cứu sinh có thể chỉ ra những đặc điểm, những kết quả của việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở phân tích những thành tựu và hạn chế, nguyên nhân của những thành tựu hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay, từ đó nghiên cứu sinh có thể đề xuất những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả của việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự góp phần hoàn thiện pháp luật, áp dụng thống nhất pháp luật hình sự và đặc biệt là áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử các vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay, đảm bảo quyền con người, bảo vệ công bằng, công lý.

## **Chương 4**

### **YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG ÁN LỆ HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM**

#### **4.1. Yêu cầu xây dựng, phát triển án lệ hình sự**

##### ***4.1.1. Yêu cầu thống nhất nhận thức về chủ trương của Đảng, Nhà nước và của hệ thống Tòa án về xây dựng, áp dụng án lệ hình sự***

Trong thời gian tới để tiếp tục quán triệt quan điểm của Đảng, Nhà nước về phát triển án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng. Cần xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc ban hành án lệ hình sự. Cụ thể là cần bổ sung quy định của pháp luật tổ tụng hình sự về giá trị pháp lý và nguyên tắc áp dụng, việc viện dẫn án lệ hình sự trong xét xử án hình sự. Trên cơ sở đó xây dựng Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về quy trình ban hành và áp dụng án lệ hình sự, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đối với những bản án, quyết định có thể được lựa chọn, công nhận là án lệ hình sự. Quy trình tuyển chọn án lệ hình sự.

##### ***4.1.2. Thống nhất nhận thức về án lệ hình sự trong thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự***

Yêu cầu này nhằm đảm bảo cho sự thống nhất nhận thức về án lệ hình sự trong hoạt động xét xử, nhằm đảm bảo cho việc thống nhất

áp dụng án lệ nói chung, áp dụng pháp luật nói riêng trong hoạt động xét xử.

Tuy nhiên, lĩnh vực hình sự có những nguyên tắc riêng, đặc biệt là nguyên tắc suy đoán vô tội, nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa. Việc thừa nhận án lệ là nguồn của luật hình sự là chưa thống nhất. Do đó, nhận thức vai trò tích cực của án lệ hình sự cũng như sử dụng án lệ hình sự như một nguồn luật vẫn còn hết sức mới mẻ. Khi đã thừa nhận án lệ hình sự như là một nguồn luật hình sự bên cạnh văn bản quy phạm pháp luật thì cần có cơ sở pháp lý quy định đối với việc này. Phải có sự thay đổi trong tư duy khi áp dụng án lệ hình sự vào xét xử các vụ án hình sự. Cần nhận thấy rằng, án lệ hình sự là thành quả của hoạt động lập pháp và hoạt động áp dụng pháp luật, mà cụ thể là hoạt động xét xử các vụ án hình sự của Tòa án. Hay nói cách khác, nó là kết tinh của lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật. Vì thế, Tòa án nhân dân tối cao cần đưa ra những hướng dẫn nghiệp vụ theo hướng bắt buộc Thẩm phán, Hội thẩm các cấp tham khảo và trích dẫn án lệ hình sự như một nguồn luật thứ cấp khi ra phán quyết về những vấn đề mà luật thành văn còn chưa quy định rõ, hay những hành vi, tình tiết còn có cách hiểu khác nhau.

## **4.2. Các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng, áp dụng án lệ hình sự**

### **4.2.1. Nâng cao nhận thức về một số nội dung cụ thể của án lệ hình sự**

*\* Nâng cao nhận thức về án lệ hình sự*

*Thứ nhất*, nên xem xét khả năng thừa nhận những án lệ tạo ra những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc như một quy phạm mới

*Thứ hai*, cần xác định rõ đâu là nội dung án lệ hình sự và trình bày nội dung đó một cách trung thực nhất.

*Thứ ba*, nhận thức giá trị ràng buộc của án lệ hình sự, áp dụng để xét xử các vụ án tương tự.

*Thứ tư*, nâng cao nhận thức chung về vai trò của việc đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học ở các cơ sở đào tạo luật, nghề luật và các cơ sở nghiên cứu về án lệ hình sự.

*Thứ năm*, tác động nhận thức về án lệ hình sự đến mọi đối tượng trong xã hội nhằm đưa các án lệ vào đời sống.

#### **4.2.2. Hoàn thiện quy định của Hiến pháp và pháp luật hình sự về áp dụng án lệ hình sự**

*Thứ nhất*, cần sửa đổi quy định về thẩm quyền giải thích pháp luật trong Hiến pháp 2013.

*Thứ hai*, hoàn thiện pháp luật hình sự theo một trong hai hướng sau:

(i) sửa đổi, bổ sung Điều 260 quy định về án lệ hình sự

(ii) hoặc là có văn bản hướng dẫn giải thích về quy định tại Điều 260 về việc áp dụng án lệ hình sự.

*Thứ ba*, cần hoàn thiện quy định pháp luật về quy trình lựa chọn và công bố án lệ.

#### **4.2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán xét xử vụ án hình sự các cấp**

*Thứ nhất*, khi tiến hành xét xử một vụ án hình sự cụ thể được giao, Thẩm phán sẽ nghiên cứu các bản án tiền lệ của các vụ án tương tự.

*Thứ hai*, việc tuân theo án lệ hình sự hạn chế sự tùy tiện và tiêu cực trong quá trình xét xử nói chung, xét xử các vụ án hình sự nói riêng, làm tăng uy tín của Thẩm phán và Tòa án các cấp, tăng sự tôn nghiêm của bản án hay quyết định đã có hiệu lực thi hành, thúc đẩy sự công bằng của Thẩm phán.

*Thứ tư*, cần có quy định hợp lý về nhiệm kỳ của Thẩm phán.

*Thứ ba*, Thẩm phán có động lực để thực sự nâng cao trình độ, trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu các bản án, phải nghiên cứu khoa học pháp lý một cách bài bản và khoa học để có thể nhận định và giải quyết những bản án hình sự có những tình tiết, hành vi hay sự kiện pháp lý mới.

#### **4.2.4. Ban hành quy trình riêng về xây dựng án lệ hình sự**

Trong thời gian tới, có thể tham khảo các phương thức sau để rà soát, lựa chọn án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng, đó là:

*Phương thức thứ nhất*, rà soát, lựa chọn về sau.

*Phương thức thứ hai*, lựa chọn ngay.

#### **4.2.5. Nghiên cứu xây dựng giáo trình, tài liệu về án lệ hình sự trong các cơ sở nghiên cứu, đào tạo pháp luật**

\* *Đối với hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý, xây dựng giáo trình tài liệu về án lệ hình sự*

Khuyến khích, tạo động lực cho các tác giả có đề tài nghiên cứu, các công trình nghiên cứu chuyên sâu về sử dụng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng trong các chương trình đào tạo. Việc nghiên cứu án này sẽ giúp cho người học và người nghiên cứu tiếp

cận, thực hành phương pháp học tập phổ biến ở các nền giáo dục tiên tiến là nghiên cứu tình huống. Thông qua việc tiếp cận, nghiên cứu các án lệ này, người học nắm vững kiến thức hơn kiến thức lý luận, kiến thức pháp lý, quy định pháp luật đồng thời thông qua hoạt động tự tìm hiểu, tự nghiên cứu nâng cao hơn tư duy luật học, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên sâu từ góc độ yêu cầu của Thẩm phán, luật sư, kiểm sát viên...

*\* Đối với hoạt động đào tạo và bồi dưỡng về án lệ hình sự*

*\* Tăng cường sử dụng án lệ trong các chương trình đào tạo luật trình độ đại học, sau đại học các ngành luật*

*\* Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ Thẩm phán*

## **Kết luận Chương 4**

Trên cơ sở quán triệt đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp, với nhận thức đúng đắn và quyết tâm chính trị cao, Ban Cán sự Đảng Tòa án Nhân dân tối cao đã chủ động, tích cực triển khai việc nghiên cứu và xây dựng Đề án Phát triển án lệ của Tòa án nhân dân. Theo đó, TANDTC đã ban hành Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐTP ngày 28/10/2015 *Về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ*. Quy trình này dùng chung cho án lệ ở các lĩnh vực khác nhau như: Hình sự, Dân sự, Hành chính... Tuy nhiên, trong thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự vẫn còn những tồn tại hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay như số lượng án lệ hình sự còn rất hạn chế, mới có 04 án lệ hình sự được ban hành, bên cạnh đó vẫn chưa án lệ hình sự nào được áp dụng trong xét xử. Để khắc phục những hạn chế đó, luận án đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và áp dụng án lệ nói chung, án lệ hình sự nói riêng. Đó là, nâng cao nhận thức về án lệ hình sự; tập trung hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về án lệ; nâng cao chất lượng xét xử, chất lượng viết bản án hình sự của Tòa án các cấp; hoàn thiện các quy định của pháp luật về án lệ, án lệ hình sự; ban hành quy trình riêng về trình tự, thủ tục, phạm vi tuyên chọn, công bố, áp dụng án lệ hình sự.



## KẾT LUẬN

1. Luận án làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, quá trình nhận thức án lệ hình sự, kinh nghiệm từ một số quốc gia theo hệ thống pháp luật Common law và Civil law. *i)* Án lệ hình sự là một loại án lệ, chứa đựng những lập luận nhằm giải thích, làm rõ *hành vi, tình tiết* được quy định bởi pháp luật hình sự trong bản án, quyết định hình sự đã có hiệu lực pháp luật, được tuyển chọn và ban hành theo trình tự thủ tục do pháp luật quy định, có giá trị hướng dẫn áp dụng thống nhất trong xét xử các vụ án hình sự có sự kiện pháp lý tương tự về sau. *ii)* Vai trò của án lệ hình sự: *Thứ nhất*, việc công nhận án lệ hình sự trong xét xử góp phần tăng cường sự đảm bảo của nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật; *Thứ hai*, góp phần cụ thể hóa ý nghĩa của những quy định pháp luật hình sự mang tính trừu tượng thông qua việc giải thích pháp luật; *Thứ ba*, đảm bảo tính ổn định của pháp luật hình sự thông qua thống nhất giải thích và áp dụng pháp luật, *iii)* Kinh nghiệm xây dựng và áp dụng án lệ hình sự của Anh, Mỹ, Pháp, Đức đối với Việt Nam: *Thứ nhất*, thừa nhận vai trò của án lệ trong hệ thống pháp luật. Án lệ trở thành một bộ phận không thể thiếu nhằm bổ sung, hỗ trợ cho hệ thống pháp luật tại các quốc gia này; *Thứ hai*, mỗi quốc gia thừa nhận những nguyên tắc áp dụng án lệ phù hợp với hệ thống pháp luật của mình; *Thứ ba*, nhiều yêu cầu mới đặt ra đối với Thẩm phán có thẩm quyền ban hành ra án lệ và Thẩm phán các toà cấp dưới sử dụng án lệ.

2. Luận án đã nghiên cứu lý luận về án lệ hình sự, xây dựng án lệ hình sự. Trên cơ sở đó luận án đã phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam. Trong đó tập trung làm rõ nguyên tắc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự, thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay. Từ đó có những đánh giá kết quả đạt được và hạn chế, nguyên nhân của những thành tựu và hạn chế trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay. Đưa ra quan điểm, giải pháp khắc phục trong xây dựng và áp dụng án lệ hình sự nâng cao hiệu quả áp dụng án lệ hình sự góp phần áp dụng thống nhất pháp luật hình sự trong xét xử các vụ án hình sự. *i)* Nguyên tắc xây dựng: *Thứ nhất*, nguyên tắc về ý nghĩa pháp lý của án lệ trong hệ thống pháp luật Việt Nam; *Thứ hai*, nguyên tắc về chủ thể của các bản án mẫu để phát triển thành án lệ; *Thứ ba*, nguyên tắc về tiêu chí lựa chọn án lệ và quy trình rà soát, phát hiện, lựa chọn, công bố án lệ ở Việt Nam. *ii)* Nguyên tắc áp dụng án lệ hình sự: *Thứ nhất*, nguyên tắc hiệu lực của án lệ; *Thứ hai*, khi xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm phải nghiên cứu, áp dụng án lệ để giải quyết

các vụ việc tương tự, bảo đảm những vụ việc có tình tiết, sự kiện pháp lý giống nhau phải được giải quyết như nhau; *Thứ ba*, nguyên tắc thứ bậc trong hệ thống án lệ; *Thứ tư*, nguyên tắc về giá trị pháp lý ràng buộc của án lệ; *Thứ năm*, nguyên tắc viện dẫn án lệ; *Một là*, nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa; *Hai là*, nguyên tắc dân chủ. Thông qua phân tích quy trình xây dựng và áp dụng án lệ hình sự, nghiên cứu sinh chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế còn tồn tại, đó là: i) Kết quả đạt được: *Thứ nhất*, các tiêu chí để lựa chọn án lệ hình sự đã được xác định cụ thể; *Thứ hai*, quy trình lựa chọn và công bố án lệ tương đối đầy đủ, phù hợp với điều kiện của Việt Nam hiện nay cũng như phù hợp với thông lệ quốc tế; *Thứ ba*, việc hủy bỏ án lệ cũng đã được quy định; *Thứ tư*, đã công bố được 01 án lệ hình sự. ALHS số 01/2016/AL về vụ án “Giết người”. Tuy nhiên án lệ hình sự có những đặc điểm riêng về nội hàm, đặc điểm, phạm vi của nó, nên cần phải có quy trình xây dựng và những nguyên tắc áp dụng riêng. ii) Hạn chế: *Thứ nhất*, số lượng án lệ hình sự vẫn còn hạn chế, mới có 04 án lệ hình sự được xây dựng và chưa có bản án nào áp dụng án lệ hình sự 04 trong xét xử; *Thứ hai*, vẫn chưa có quy trình riêng trong việc xây dựng và áp dụng án lệ hình sự; *Thứ ba*, cách viết án lệ vẫn còn những hạn chế; *Thứ tư*, về chủ thể ban hành án lệ; *Thứ năm*, pháp luật quy định quy trình lựa chọn, công bố án lệ quá khắt khe, chưa có quy trình riêng để xây dựng và áp dụng án lệ hình sự; *Thứ sáu*, về cách viện dẫn án lệ.

**3.** Từ việc đánh giá thực tiễn xây dựng và áp dụng án lệ hình sự, luận án phân tích quan điểm, đề xuất giải pháp xây dựng, phát triển án lệ hình sự. i) Tiếp tục triển khai thực hiện quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng, phát triển án lệ, án lệ hình sự; Thống nhất nhận thức về án lệ hình sự trong thực tiễn xét xử. ii) Các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng, áp dụng án lệ hình sự: Nâng cao nhận thức về án lệ hình sự; Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán xét xử vụ án hình sự các cấp; Ban hành quy trình riêng về trình tự, thủ tục, phạm vi tuyển chọn, công bố, áp dụng án lệ hình sự; Hoàn thiện pháp luật về án lệ, án lệ hình sự; Đổi mới cách viết bản án, quyết định của Tòa án các cấp làm cơ sở cho phát triển án lệ hình sự; Nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng về án lệ trong các cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo luật, nghiệp vụ xét xử; Nghiên cứu, đề xuất các bản án, quyết định phát triển thành án lệ hình sự.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ  
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thanh Mận (2018), *Một số giải pháp hiệu quả xây dựng và áp dụng án lệ ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, ISSN 0866-756X, số 06/2018.
2. Nguyễn Thanh Mận (2018), *Tăng cường sử dụng án lệ trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng các chức danh tư pháp ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, ISSN 0866-756X, số 09/2018.
3. Nguyễn Thanh Mận (2018), *Một số vấn đề lý luận xây dựng và áp dụng án lệ hình sự ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Tòa án nhân dân, ISSN: 1859-4875, số 21/2018.
4. Nguyễn Thanh Mận (2018), “*Một số bình luận về các án lệ hình sự được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao*” Tạp chí Tòa án nhân dân, ISSN: 1859-4875, số 22/2018.